TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **86**/2022/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 14 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2022/TLST – DS ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Ngô Thị K,** sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Bà Trịnh Thị Thu V,** sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của ông Tâm: **Bà Trịnh Thị Thu V,** sinh năm 1964, địa chỉ: ấp Tân Bình, xã Thạnh Phước, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của ông T. (Văn bản ủy quyền ngày 06/9/2022).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trịnh Thị Thu V và ông Nguyễn Hữu T thừa nhận còn nợ bà Ngô Thị K số tiền nợ hụi là 311.000.000 đồng (Ba trăm mười một triệu đồng) và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ngô Thị K số tiền nêu trên.

Thời gian thực hiện như sau:

+ Vào ngày 06/10/2022: Bà Trịnh Thị Thu V và ông Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ngô Thị K số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

+ Số nợ còn lại là 211.000.000 đồng (Hai trăm mười một triệu đồng) bà Trịnh Thị Thu V và ông Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ liên đới trả dần mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 06 dương lịch hàng tháng cho bà Ngô Thị K. Thời gian bắt đầu thực hiện trả từ ngày 06 tháng 11 năm 2022 cho đến khi trả hoàn tất số nợ 211.000.000 đồng (Hai trăm mười một triệu đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Thị K không yêu cầu bà Trịnh Thị Thu V và ông Nguyễn Hữu T trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:***

Bà Trịnh Thị Thu V và ông Nguyễn Hữu T phải liên đới chịu là 3.887.500 đồng (Ba triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Bà Ngô Thị K phải chịu là 3.887.500 đồng (Ba triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp là 13.020.000 đồng (Mười ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008623 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, bà Ngô Thị K được hoàn lại số tiền chênh lệch là 9.132.500 đồng (Chín triệu một trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên